

TÊN:

LỚP:

Đề 3

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6đ)

Đọc thầm bài sau và trả lời các câu hỏi:

CÂU CHUYỆN VỀ QUẢ CAM

Gia đình nọ có hai người con. Một hôm người cha làm vườn thấy một quả cam chín. Ông hái đem về cho cậu con trai nhỏ.

- Con ăn đi cho chóng lớn!

Cậu bé cầm quả cam thích thú: “Chắc ngon và ngọt lắm đây”. Bỗng cậu nhớ đến chị: “Chị ấy đang làm cỏ, chắc rất mệt”.

Cậu đem quả cam tặng chị. Người chị cảm ơn em và nghĩ: “Mẹ đang cuốc đất, chắc là khát nước lắm”. Rồi cô mang tặng mẹ. Người mẹ sung sướng nói:

- Con gái tôi ngoan quá!

Nhưng người mẹ cũng không ăn mà để phần người chồng làm lụng vất vả.

Buổi tối, nhìn quả cam trên bàn, người cha xoa đầu con âu yếm. Sau đó, ông bỏ quả cam thành bốn phần để cả nhà cùng ăn.

Theo *Lê Sơn*

Câu 1. Vì sao khi được bố cho quả cam chín, cậu con trai không ăn? (0,5đ)

- A. Vì nghĩ đến bố làm lụng vất vả, cần uống nước.
- B. Vì nghĩ đến mẹ đang cuốc đất, rất khát nước.
- C. Vì nghĩ đến chị đang làm cỏ, chắc rất mệt.
- D. Vì cậu muốn cả nhà cùng ăn.

Câu 2. Người chị đã làm gì sau khi nhận quả cam từ em trai? (0,5đ)

- A. Ăn ngay lập tức
- B. Tặng lại cho mẹ
- C. Bảo em trai ăn đi
- D. Để quả cam trên bàn

Câu 3. Vì sao người mẹ không ăn quả cam mà lại để dành cho người chồng? (0,5đ)

- A. Vì người chồng làm lụng vất vả
- B. Vì người mẹ không thích cam
- C. Vì quả cam chưa chín
- D. Vì người chồng yêu cầu

Câu 4. Quả cam chín do người cha hái đã lần lượt đến với những ai ? (0,5đ)

- A. Cậu con trai, người mẹ, người chị, người cha.
- B. Người cha, cậu con trai, người chị, người mẹ
- C. Cậu con trai, người mẹ, người cha, người chị.
- D. Cậu con trai, người chị, người mẹ, người cha.

Câu 5. Qua bài đọc “Câu chuyện về quả cam” em học được những điều gì? (1đ)

.....
...

Câu 6. Nhóm từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm? (0,5đ)

- A. Chạy, nói, hát.
- B. Cô giáo, bác sĩ, công an.
- C. Mèo, cao, dễ thương.
- D. Dễ thương, cao, chăm chỉ.

Câu 7. (1đ)

a) Em hãy tìm 2 từ chỉ hoạt động trong bài đọc trên.

.....
...

b) Em hãy đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?* có chứa từ vừa tìm được.

.....
...

Câu 8. Tìm từ trái nghĩa (0,5đ)

mở: trên: chăm chỉ: xui xẻo:

.....

Câu 9. Em hãy gạch dưới từ ngữ chỉ đặc điểm có trong câu sau. (0,5đ)

Chú lợn đất có hai tai màu xanh và đôi mắt đen lay láy.

Câu 10. Đặt câu theo mẫu *Ai là gì ?* giới thiệu về nghề nghiệp của bố (mẹ) em. (0,5đ)

.....
...